

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Hương Nhu.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Công Đức - Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện Tứ Kỳ và bà Nguyễn Thị Hạnh Thu - Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ huyện Tứ Kỳ.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Mai Văn Việt - thư ký Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2017, tại Nhà văn hóa khu La Tỉnh Bắc, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2017/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Lương Thành K, sinh năm 1989; trú tại: thôn L, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Lương Văn X và bà Đào Thị M; có vợ là Phạm Thị T, có 01 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/4/2017, sau chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương đến nay (có mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY

Bị cáo Lương Thành K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lương Thành K là người nghiện ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 11/4/2017, Kiên đi bộ từ nhà đến khu vực chân Cầu Xe thuộc xã Đ bắt xe buýt ra khu vực ngã tư Kênh thuộc thị trấn L, huyện L, thành phố Hải Phòng để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, K gặp và mua 02 gói ma túy được bọc bằng giấy bạc màu trắng, kích thước (1x2)cm của một người thanh niên tên Lương (không rõ địa chỉ) với giá 200.000 đồng. K cầm hai gói ma túy và bắt xe buýt về nhà. Khoảng 9 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực Cầu Gỗ trên đường 391 thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện K, K xuống xe đi bộ được khoảng 5 mét thì bị lực lượng Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên tay trái của K 02 gói ma túy và 02 xi lanh ở trong túi quần K.

Tại bản kết luận giám định số 1799/C54(TT2) ngày 26/4/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát và kết luận giám định số 832/PC54(MT) ngày

28/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hải Phòng kết luận: chất bột dạng cục màu trắng trong 02 gói giấy bạc gửi giám định có tổng trọng lượng 0,259 gam (không phải hai năm chín gam), đều có Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, STT: 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Hàm lượng Heroine là 66,12%.

Tại bản cáo trạng số 29/VKS - HS, ngày 31/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Lương Thành K về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Lương Thành K đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng mà VKSND huyện Tứ Kỳ đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm như đã truy tố tại bản cáo trạng. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lương Thành K phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng khoản 1 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14, khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lương Thành K từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ; về hình phạt bổ sung: không áp dụng; về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy số heroine hoàn lại sau giám định và 02 xilanh; về án phí: buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà, bị cáo Lương Thành K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: khoảng 9 giờ 20 phút ngày 11/4/2017, tại khu vực Cầu Gỗ trên đường 391, thuộc thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương, Lương Thành K có hành vi cất giấu trái phép trên tay 02 gói ma túy có tổng trọng lượng 0,259 gam, có Heroine với hàm lượng 66,12% (tương đương 0,171 gam heroine) để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ bắt quả tang.

Bị cáo Lương Thành K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tổng trọng lượng heroine mà bị cáo K tàng trữ là 0,171 gam nên hành vi của bị cáo K đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo K là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước ở tất cả các khâu nên cần phải xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa loại tội phạm này hiện nay nói chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về nhân thân: ngày 10/7/2004, bị cáo bị trưởng Công an xã N, huyện K quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích với hình thức phạt tiền là 50.000 đồng, bị cáo nộp phạt ngày 04/8/2004; ngày 25/6/2004, bị cáo bị Chủ tịch UBND xã Đ, huyện K áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, đến ngày 25/12/2004 bị cáo chấp hành xong; ngày 23/8/2004, bị cáo tiếp tục bị Chủ tịch UBND huyện K áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời gian chấp hành tại trường giáo dưỡng là 18 tháng, bị cáo chấp hành xong ngày 01/3/2006; ngày 28/6/2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ xử phạt 30 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 28/12/2012. Đây không phải là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải bắt bị cáo K cách ly đời sống xã hội một thời gian để Nhà nước giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999 là “phạt tù từ hai năm đến bảy năm”, nhưng mức hình phạt của tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là “phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”. Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14, đây là quy định có lợi cho người phạm tội nên HĐXX sẽ áp dụng để quyết định mức hình phạt cho bị cáo K.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo K là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: số heroine mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng hoàn lại sau giám định (không cân) là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy; 02 xi lanh không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với người thanh niên tên Lương bán ma túy cho K nhưng Cơ quan điều tra chưa làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

Về án phí: bị cáo Lương Thành K phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lương Thành K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14, khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lương Thành K 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ, 11/4/2017.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy số heroine mà phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hải Phòng hoàn lại sau giám định trong bì thư niêm phong số 832/PC54 (*đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ và cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 06/7/2017*), tịch thu cho tiêu hủy 02 xilanh (*đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/6/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ*).

3. Về án phí: áp dụng khoản 1 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lương Thành K phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- CA huyện Tứ Kỳ;
- THADS huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam Kim Chi-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu Toà, lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Đoàn Thị Hương Nhu